

BẢNG ĐIỂM TOÀN KHÓA XÉT ĐIỀU KIỆN NHẬN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP  
LỚP 64DCTH03

T T	Họ đệm	Tên	Tổng số TC	Tổng số TC/TL	ĐTBCHT Hệ 10	ĐTBCHT Hệ 4	Số TC(ĐVHT) không đạt	Tỷ lệ ĐVHT nợ (%)	Đề nghị xét																																															
										DC3HT51_ An toàn và bảo mật hệ thống thông tin (2)	DC2TH33_ Automat và ngôn ngữ hình thức (2)	DC2HT26_ Cấu trúc dữ liệu và giải thuật (4)	DC2HT38_ Công nghệ phần mềm (3)	DC3HT48_ Đồ án Mạng máy tính (3)	DC3HT49_ Đồ án Xây dựng hệ thống thông tin (3)	DC1LL04_ Đường lối CM của Đảng cộng sản Việt Nam (3)	DC3HT23_ Hệ cơ sở tri thức (3)	DC3TH63_ Hệ điều hành Unix (2)	DC3HT21_ Hệ quản trị Cơ sở dữ liệu (3)	DC3HT22_ Hệ trợ giúp quyết định (3)	DC2HT11_ Kiến trúc máy tính (3)	DC1TH46_ Kỹ thuật điện - điện tử (2)	DC2HT39_ Kỹ thuật đồ họa máy tính (3)	DC2TT35_ Lập trình hướng đối tượng C++ (3)	DC2HT36_ Lập trình trên môi trường Web (3)	DC2HT34_ Lập trình trực quan C# (3)	DC2HT25_ Lý thuyết đồ thị (2)	DC1CB20_ Lý thuyết xác suất - thống kê (2)	DC2TT23_ Ngôn ngữ lập trình C (3)	DC3HT15_ Ngôn ngữ mô hình hóa UML (3)	DC2HT12_ Nguyên lý Hệ điều hành (3)	DC2TH34_ Nhập môn chương trình dịch (2)	DC2TT22_ Nhập môn Cơ sở dữ liệu (3)	DC2HT13_ Nhập môn mạng máy tính (3)	DC3TH17_ Nhập môn tương tác người - máy (2)	DC3HT16_ Nhập môn Xử lý ảnh (3)	DC1LL01_ Những nguyên lý cơ bản của CN Máy - Lênin 1 (2)	DC1LL02_ Những nguyên lý cơ bản của CN Máy - Lênin 2 (3)	DC1LL05_ Pháp luật Việt Nam đại cương (2)	DC2HT37_ Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin (3)	DC3HT40_ Phân tích và thiết kế hướng đối tượng (3)	DC3TT47_ Quản trị mạng (3)	DC3HT46_ Thiết kế mạng máy tính (3)	DC4TH70_ Thực tập tốt nghiệp (4)	DC1CB31_ Tiếng Anh 1 (4)	DC1CB32_ Tiếng Anh 2 (4)	DC3HT33_ Tiếng Anh 3 (3)	DC1TT43_ Tin học đại cương (3)	DC2TT21_ Toán rời rạc (3)	DC1CB11_ Toán 1 (4)	DC1CB12_ Toán 2 (3)	DC1CB13_ Toán 3 (4)	DC3HT12_ Tri tuệ nhân tạo (3)	DC1LL03_ Tư tưởng Hồ Chí Minh (2)	DC1CB21_ Vật lý đại cương 1 (4)	DC1CB22_ Vật lý đại cương 2 (2)
2	2	4	3	3	3	3	3	2	3	3	3	2	3	3	3	3	2	2	3	3	3	3	2	3	3	2	3	3	2	3	3	4	4	4	3	3	3	4	3	4	3	2	4	2												
1	Nguyễn Đăng	An	136	132	6,15	2,25	4	2,94%	Đ	6,7	7,9	6,2	5,1	6,6	6,5	7,1	7,2	4,0	6,0	8,8	7,3	5,9	4,4	6,0	5,2	6,5	8,2	2,7	7,5	5,8	5,0	5,9	6,5	6,7	3,3	6,8	5,3	6,3	5,1	7,0	7,4	4,5	7,1	8,7	6,2	5,8	6,0	6,8	7,0	4,5	4,7	6,7	5,4	5,4	5,5	5,1
2	Hồ Xuân	Anh	136	134	6,33	2,33	2	1,47%	Đ	4,8	5,3	8,2	5,5	8,0	6,8	6,7	7,4	7,1	7,5	8,2	7,4	5,6	8,1	4,5	4,3	7,1	8,9	2,9	6,9	7,3	6,4	7,1	6,6	6,4	7,8	6,3	5,9	7,4	6,2	4,9	8,3	4,8	6,4	8,6	5,6	4,1	7,1	4,8	4,1	4,5	6,0	8,4	5,6	4,1	8,2	
3	Nguyễn Thị	Anh	136	136	7,23	2,84	0	0,00%	Đ	8,4	8,4	7,2	8,0	8,0	7,5	7,1	5,6	8,4	7,9	###	6,5	6,6	9,3	8,2	8,3	7,2	9,1	7,3	4,3	8,0	6,0	7,1	4,4	5,8	8,3	7,9	7,4	6,4	5,1	7,0	8,4	6,9	5,0	9,9	6,8	5,4	6,8	5,4	7,7	5,8	7,1	8,4	8,4	8,2	7,5	6,4
4	Vũ Tuấn	Anh	136	133	6,45	2,38	3	2,21%	Đ	6,3	5,9	6,5	5,9	7,0	3,9	7,1	6,2	7,3	7,8	6,9	7,4	5,7	7,8	5,9	7,3	7,5	8,4	4,8	4,7	8,0	4,8	7,8	7,4	5,8	7,3	7,7	5,1	5,9	5,6	7,6	8,2	7,3	4,9	9,0	6,3	5,5	7,4	8,9	6,5	6,5	5,2	4,0	6,0	5,8	4,3	4,1
5	Trương Thị	Biển	136	133	7,04	2,74	3	2,21%	Đ	5,8	5,7	7,5	8,7	8,0	7,0	6,7	6,6	7,1	8,6	9,4	6,4	5,0	7,8	6,4	8,3	7,5	9,8	4,2	6,1	9,4	6,0	7,8	7,2	7,2	7,1	6,8	6,2	4,3	4,2	8,7	8,4	7,6	7,1	9,9	4,5	4,2	3,8	9,5	8,9	8,4	6,4	4,8	7,0	7,5	6,9	7,3
6	Tạ Thị Minh	Châu	136	136	7,37	2,98	0	0,00%	Đ	6,5	6,2	8,6	7,7	8,0	8,3	8,0	5,1	8,1	8,4	5,1	7,2	6,7	7,1	7,5	8,7	9,1	7,4	8,0	7,8	8,9	6,2	8,5	6,8	8,1	10,0	7,3	5,1	6,3	5,8	8,9	8,8	5,2	5,7	10,0	4,8	4,3	5,9	8,1	8,4	8,6	7,0	7,0	7,4	7,9	7,6	8,9
7	Nguyễn Văn	Dũng	136	136	6,52	2,43	0	0,00%	Đ	6,9	5,7	6,5	4,9	7,3	4,4	6,9	8,1	6,8	7,5	9,8	6,3	5,7	6,7	7,8	6,4	7,7	8,2	4,2	4,5	6,8	5,4	7,5	6,5	6,3	7,1	6,1	4,8	5,8	5,6	6,8	7,2	4,6	5,0	9,0	7,2	6,0	5,9	5,5	8,5	4,4	7,7	6,3	7,2	4,7	6,8	8,4
8	Bùi Như	Đăng	136	134	7,30	2,97	2	1,47%	Đ	3,7	7,8	7,1	8,6	9,0	9,1	7,2	9,1	9,2	8,2	7,7	7,4	5,8	8,3	7,5	9,0	8,6	8,9	5,9	7,3	8,6	5,8	4,0	6,8	7,4	8,7	8,8	7,0	7,3	6,5	8,1	7,1	8,0	7,3	9,5	6,0	5,7	7,1	7,3	7,4	8,1	5,1	6,1	6,1	7,5	4,5	4,5
9	Nguyễn Hữu	Đức	127	108	5,86	2,00	28	20,59%	K	7,2	7,3	5,2	5,6	7,3	8,2	5,5	9,6	7,3		5,1	6,7		3,6	8,6	3,2	8,3	3,9	3,9	5,2	6,1	4,5	8,3	3,2	6,8	7,4	7,1	5,6	4,2	6,7	7,3	7,7	4,9	7,1	0,0	4,4	5,3	4,9	9,5	8,1	6,7	6,0		5,5	4,2	4,9	2,5
10	Nguyễn Trung	Đức	134	122	5,80	1,96	14	10,29%	K	4,9	8,0	6,4	4,2	6,6	6,5	6,8	4,1	8,0	6,1	9,0	5,3		7,0	6,4	3,8	5,7	7,9	3,5	6,8	5,6	4,7	6,4	3,2	4,1	7,1	7,1	6,1	5,5	4,5	7,1	7,0	5,0	4,3	9,5	5,0	4,1	4,4	4,7	6,9	6,0	5,3	3,4	7,5	4,1	6,4	5,3
11	Phan Thế	Hải	136	133	6,59	2,48	3	2,21%	Đ	5,4	7,5	7,1	5,6	8,0	7,0	7,0	8,8	6,7	6,1	9,0	7,2	4,0	6,8	7,8	5,0	7,7	8,8	7,0	6,8	5,9	5,5	6,4	6,3	6,3	6,9	7,4	6,7	8,0	5,6	6,0	7,9	7,3	4,9	9,5	4,3	6,3	3,9	6,8	7,8	5,2	5,9	5,4	6,8	6,2	5,7	5,8
12	Vũ Thị Mỹ	Hạnh	133	114	5,75	1,94	22	16,18%	K	3,3	7,4	7,7	4,9	8,0	2,9	4,6	9,6	7,8	5,9	8,1	4,7	4,9	3,8	7,8		4,3	6,4	4,8	6,6	7,4	4,6	5,9	5,3	7,1	0,6	6,5	4,3	5,2	5,5	0,8	6,6	1,0	5,9	8,7	7,1	7,7	2,2	7,3	6,6	6,3	7,6	5,4	4,8	7,2	4,3	4,8
13	Hoàng Thị	Hằng	136	136	6,90	2,67	0	0,00%	Đ	7,9	9,1	7,2	7,3	6,6	6,5	8,2	9,8	6,8	5,8	9,6	4,8	5,2	5,7	6,4	7,3	5,2	9,0	7,2	6,6	7,7	7,3	8,0	5,8	7,1	6,8	6,3	6,4	4,2	6,2	6,2	8,2	4,9	5,7	9,5	7,8	5,5	5,7	5,7	8,6	6,9	7,3	8,0	7,7	6,5	5,1	8,0
14	Trịnh Hữu	Hiền	136	136	6,92	2,73	0	0,00%	Đ	7,8	6,2	6,8	5,1	7,3	6,7	6,3	9,0	8,6	6,6	8,8	6,5	5,1	7,3	6,9	8,3	8,2	8,4	8,7	9,0	8,0	5,8	7,8	6,1	7,9	6,2	7,2	7,2	6,2	6,7	6,8	8,1	6,1	5,0	8,4	6,8	6,1	5,1	8,4	8,2	6,1	4,9	7,1	6,1	6,8	4,0	6,3
15	Nguyễn Hồng	Hiếu	134	116	5,94	2,01	20	14,71%	K	4,8	6,7	5,7	5,5	7,3	7,9	6,8	7,6	6,1	6,6	7,7	6,5	3,0	5,1	6,1	7,3	6,3	7,3	2,3	8,2	3,8	3,8	7,6	5,9	4,7	6,7	7,1	6,0	8,0		6,7	8,2	4,5	5,0	8,7	4,1	5,2	4,6	8,2	9,1	4,7	5,5	2,9	4,8	4,4	3,4	5,3
16	Lê Thị	Hoa	136	136	7,13	2,79	0	0,00%	Đ	7,2	5,5	6,8	8,0	7,3	6,8	7,3	9,4	7,6	6,8	9,6	7,4	6,5	7,8	5,9	6,8	6,6	7,3	5,9	7,5	9,4	5,8	7,1	7,2	6,5	7,4	7,2	7,9	5,7	5,6	7,1	7,3	5,6	5,2	9,5	4,8	6,9	5,4	8,4	9,1	7,0	7,4	7,7	6,4	5,9	8,0	8,2
17	Nguyễn Thị Ngân	Hoa	136	134	6,49	2,40	2	1,47%	Đ	7,2	7,5	7,9	5,8	8,0	5,8	6,5	9,8	4,1	7,1	8,6	7,4	5,5	6,9	5,2	6,6	4,6	7,5	2,1	4,3	7,8	6,0	8,5	6,1	5,7	8,3	6,8	6,5	7,6	6,3	7,3	8,2	5,6	6,1	9,2	5,7	4,9	4,7	8,4	8,1	4,7	6,1	5,9	6,4	4,4	4,9	5,8
18	Nguyễn Phúc	Hòa	133	133	7,20	2,86	3	2,21%	Đ	5,5	7,4	7,1	8,4	9,0	8,4	7,6	6,8	9,2	7,1	8,9	6,5	4,7	8,1	9,0	###	9,1	8,3	7,9	8,4	8,2	5,5	6,2	6,0	6,5	10,0	7,3	6,1	5,7	4,2	6,9	7,1	6,4	5,2	9,9	7,1	5,1		9,4	6,8	5,8	6,7	7,1	6,0	5,7	6,2	5,2
19	Phạm Hữu	Hoàng	136	136	7,02	2,76	0	0,00%	Đ	7,2	7,9	6,8	5,6	6,6	8,4	5,4	8,6	7,1	7,1	9,3	5,8	6,6	7,1	5,9	7,4	6,5	8,9	9,4	7,7	8,0	6,9	8,0	6,3	7,9	8,7	7,8	6,6	5,4																		

